

事前ガイダンスの確認書 Bản Xác Nhận có Hướng Dẫn Trước

- 1 私が従事する業務の内容，報酬の額その他の労働条件に関する事項
- 2 私が日本において行うことができる活動の内容
- 3 私の入国に当たっての手續に関する事項
- 4 私又は私の配偶者，直系若しくは同居の親族その他私と社会生活において密接な関係を有する者が，特定技能雇用契約に基づく私の日本における活動に関連して，保証金の徴収その他名目のいかなを問わず，金銭その他の財産を管理されず，かつ特定技能雇用契約の不履行について違約金を定める契約その他の不当に金銭その他の財産の移転を予定する契約の締結をしておらず，かつ，締結させないことが見込まれること
- 5 私が特定技能雇用契約の申込みの取次ぎ又は自国等における特定技能 1 号の活動の準備に関して自国等の機関に費用を支払っている場合は，その額及び内訳を十分理解して，当該機関との間で合意している必要があること
- 6 私に対し，私の支援に要する費用について，直接又は間接に負担させないこととしていること
- 7 私に対し，特定技能所属機関等が私が入国しようとする港又は飛行場において送迎を行う必要があることとなっていること
- 8 私に対し，適切な住居の確保に係る支援がされること
- 9 私からの，職業生活，日常生活又は社会生活に関する相談又は苦情の申出を受ける体制があることについて，
- 1 Các mục liên quan đến nội dung công việc mà tôi thực hiện, tiền lương và các điều kiện lao động khác
- 2 Nội dung về những hoạt động mà tôi có thể thực hiện tại Nhật Bản
- 3 Các mục liên quan đến thủ tục cho sự nhập cảnh của tôi
- 4 Tôi và vợ/chồng của tôi, người thân trực tiếp hoặc họ hàng ở chung và những người có mối quan hệ mật thiết trong sinh hoạt xã hội với tôi không bị quản lý tiền bạc hoặc tài sản khác, bất kể là về trưng thu tiền bảo hiểm hoặc các danh mục khác liên quan đến các hoạt động của bạn ở Nhật Bản, cũng không thể ký hợp đồng quy định tiền phạt hay hợp đồng không chính đáng khác như chuyển tiền bạc hoặc các tài sản khác do tôi không thực hiện hợp đồng tuyển dụng kỹ năng đặc định và sau này cũng không được ký các hợp đồng như vậy.
- 5 Trường hợp tôi đã có thanh toán chi phí cho đơn vị trung gian đăng ký Hợp đồng Tuyển dụng Kỹ năng Đặc định, hoặc cơ quan của nước tôi liên quan đến việc chuẩn bị cho các hoạt động kỹ năng đặc định số 1 tại nước tôi, cần phải hiểu một cách đầy đủ về số tiền và chi tiết số tiền, và đạt được sự thống nhất giữa tôi và cơ quan đó
- 6 Về chi phí cần thiết cho việc hỗ trợ tôi, tôi sẽ không bị gánh trách nhiệm chi trả trực tiếp hay gián tiếp
- 7 Cơ quan liên kết kỹ năng đặc định cần đưa đón tôi tại cảng hoặc sân bay mà tôi nhập cảnh
- 8 Sẽ có hỗ trợ cho tôi liên quan đến việc bảo đảm nơi ở thích hợp cho tôi.
- 9 Về cơ cấu tổ chức sẽ tiếp nhận các yêu cầu tư vấn hoặc khiếu nại của tôi liên quan đến sinh hoạt công tác, sinh hoạt thường nhật hoặc sinh hoạt xã hội,

年	月	日	時	分から	時	分まで
年	月	日	時	分から	時	分まで
年	月	日	時	分から	時	分まで

Ngày tháng năm từ : đến :
Ngày tháng năm từ : đến :
Ngày tháng năm từ : đến :

特定技能所属機関（又は登録支援機関）の氏名又は名称
Họ và tên hoặc tên gọi của cơ quan liên kết kỹ năng đặc định (hoặc cơ quan hỗ trợ đăng ký)

説明者の氏名
Họ và tên người giải thích

から説明を受け、内容を十分に理解しました。
また、4 について、私及び私の配偶者等は、保証金等の支払や違約金等に係る契約を現に
しておらず、また、将来にわたりしません。
Tôi đã được người nêu trên giải thích, và đã hiểu đầy đủ nội dung.
Ngoài ra, về mục 4, tôi và vợ/chồng tôi,...hiện tại không thanh toán tiền bảo lãnh,...và không ký hợp
đồng liên quan đến tiền vi phạm hợp đồng và trong tương lai cũng không.

特定技能外国人の署名 _____ 年 月 日
Chữ ký của người nước ngoài có kỹ năng đặc định Ngày tháng năm